



|   |                                     |              |
|---|-------------------------------------|--------------|
| <b>BẢN TIN HẢI QUAN</b><br>Số 1415<br>(Từ 13/04 - 18/04/2015) | <b>Nội dung</b>                     | <b>Trang</b> |
|   | <b>VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN</b>  | 1            |
|   | <b>VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN</b> | 4            |



## VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

|  |  |
|--|--|
| Công văn 4020/BTC-TCHQ<br>Ngày 30/03/2015  | Triển khai thực hiện Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.   |
| Công văn 4021/BTC-TCHQ<br>Ngày 30/03/2015  | Triển khai thực hiện Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.   |
| Công văn 4022/BTC-TCHQ<br>Ngày 30/03/2015  | Triển khai thực hiện Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.   |
| Công văn 4234/BTC-TCHQ<br>Ngày 02/04/2015  | Xóa tiền chậm nộp thuế.  |
| Công văn 3415/BCT-XNK<br>Ngày 07/04/2015   | Thực hiện hướng dẫn tại công văn số 4582/BCT-XNK.  |
| Công văn 3152/TCHQ-PC<br>Ngày 08/04/2015   | Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.  |
| Công văn 303/GSQL-TH<br>Ngày 10/04/2015    | Vướng mắc C/O mẫu E.   |
| Công văn 3204/TCHQ-TXNK<br>Ngày 10/04/2015 | Đề nghị được thông quan các lô hàng nhập khẩu đã về đến Cảng Hải Phòng, Cửa khẩu Nội Bài, Cảng TP.Hồ Chí Minh. |
| Công văn 3222/TCHQ-TXNK<br>Ngày 10/04/2015 | Phân loại thép bán thành phẩm.   |
| Công văn 3223/TCHQ-GSQL<br>Ngày 10/04/2015 | Đề nghị tái xuất hành lý.  |
| Công văn 3224/TCHQ-GSQL<br>Ngày 10/04/2015 | Hướng dẫn thủ tục hải quan.  |
| Công văn 3225/TCHQ-GSQL<br>Ngày 10/04/2015 | Vướng mắc C/O mẫu D.   |



|  |  |
|--|--|
| <b>Công văn 3237/TCHQ-TXNK</b><br>Ngày 10/04/2015  | Bổ trí quầy kiểm tra hóa đơn hàng hóa và quầy hoàn thuế GTGT cho người nước ngoài tại SBQT Phú Quốc.                           |
| <b>Công văn 3238/TCHQ-TXNK</b><br>Ngày 10/04/2015  | Bổ sung tờ khai viện trợ không hoàn lại.   |
| <b>Công văn 4622/BTC-TCHQ</b><br>Ngày 10/04/2015   | Hoàn thuế đối với hàng hóa xuất khẩu nhưng phải nhập trở lại quá 365 ngày.   |
| <b>Công văn 311/GSQL-GQ1</b><br>Ngày 13/04/2015    | Thủ tục NK gỗ Trắc tận dụng tận thu.   |
| <b>Công văn 1047/BTTTT-CNTT</b><br>Ngày 13/04/2015 | Triển khai thuê dịch vụ CNTT trong cơ quan nhà nước.   |
| <b>Công văn 3255/TCHQ-CCHĐH</b><br>Ngày 13/04/2015 | Triển khai Quyết định số 1037/QĐ-TCHQ ban hành khung năng lực chuyên môn nghiệp vụ (theo cấp độ) lĩnh vực Thuế xuất nhập khẩu. |
| <b>Công văn 3257/TCHQ-TXNK</b><br>Ngày 13/04/2015  | Hướng dẫn phân loại mặt hàng đầu máy rửa xe áp lực trung bình.   |
| <b>Công văn 3258/TCHQ-TXNK</b><br>Ngày 13/04/2015  | Áp dụng chính sách thuế dự án đầu tư sân golf.   |
| <b>Công văn 3263/TCHQ-TXNK</b><br>Ngày 13/04/2015  | Kê khai tên hàng và áp mã HS cho các mặt hàng thuộc nhóm 94.05.  |
| <b>Công văn 3287/TCHQ-KTSTQ</b><br>Ngày 13/04/2015 | Xử lý đối với tiền thuế ẩn định.   |
| <b>Công văn 3290/TCHQ-GSQL</b><br>Ngày 13/04/2015  | TGYK dự thảo Quy định tạm thời.  |
| <b>Công văn 3291/TCHQ-GSQL</b><br>Ngày 13/04/2015  | Vướng mắc về trường hợp của DNTN Chế biến gỗ Đại Lâm.  |
| <b>Công văn 3292/TCHQ-GSQL</b><br>Ngày 13/04/2015  | Thành lập kho hàng không kéo dài tại 200/8 Nguyễn Sơn, Long Biên, Hà Nội.  |
| <b>Công văn 3293/TCHQ-GSQL</b><br>Ngày 13/04/2015  | Vướng mắc khi làm thủ tục xuất khẩu khoáng sản.  |
| <b>Công văn 3295/TCHQ-GSQL</b><br>Ngày 13/04/2015  | Hướng dẫn thủ tục hải quan khi khai trên tờ khai hải quan giấy.  |
| <b>Công văn 3296/TCHQ-GSQL</b><br>Ngày 13/04/2015  | Quản lý giám sát hàng hóa XK, PTVT XNC tại khu chuyển tải tạm Vịnh Vân Phong.  |
| <b>Công văn 3297/TCHQ-QLRR</b><br>Ngày 13/04/2015  | Chuẩn bị triển khai áp dụng QLRR đối với hành lý của người XNC.  |



**Công văn 3301/TCHQ-GSQL**  
Ngày 13/04/2015

Nhập khẩu 04 xe mô tô địa hình 04 bánh phân khối lớn.

**Công văn 3302/TCHQ-GSQL**  
Ngày 13/04/2015

Triển khai thí điểm mô hình giám sát hải quan áp dụng đề án mã vạch tại cảng Nam Hải.

**Công văn 3303/TCHQ-GSQL**  
Ngày 13/04/2015

In bổ sung tem đánh dấu đối với hành lý nghi vấn khi kiểm tra qua máy soi tại nhà ga T2 Nội Bài.

**Công văn 4696/BTC-TCHQ**  
Ngày 13/04/2015

Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

**Công văn 4741/BTC-TCHQ**  
Ngày 13/04/2015

Vướng mắc thực hiện Thông tư 38/2015/TT-BTC miễn thuế hàng hóa nhập khẩu cho đối tượng miễn thuế nhập khẩu theo Điều ước quốc tế.

**Công văn 313/GSQL-GQ2**  
Ngày 14/04/2015

Vướng mắc khi nhập khẩu linh kiện từ các đối tác trong nước và ngoài nước.

**Công văn 317/GSQL-TH**  
Ngày 14/04/2015

Hồ sơ đề nghị công nhận đủ điều kiện làm đại lý hải quan.

**Công văn 3319/TCHQ-TXNK**  
Ngày 14/04/2015

Phân loại mặt hàng Amoni clorua.

**Công văn 3322/TCHQ-GSQL**  
Ngày 14/04/2015

Kiểm tra, giám sát hải quan tại khu cách ly.

**Công văn 3327/TCHQ-TXNK**  
Ngày 14/04/2015

Kết quả phân tích, giám định.

**Công văn 3328/TCHQ-TXNK**  
Ngày 14/04/2015

Thực hiện hướng dẫn tại công văn 4582/BCT-XNK và công văn 3415/BCT-XNK của Bộ Công Thương về nhập khẩu ô tô.

**Công văn 3329/TCHQ-TXNK**  
Ngày 14/04/2015

Thực hiện hướng dẫn tại công văn 4582/BCT-XNK và công văn 3415/BCT-XNK của Bộ Công Thương về nhập khẩu ô tô dưới 9 chỗ.

**Công văn 3332/TCHQ-GSQL**  
Ngày 14/04/2015

Quản lý giám sát hàng hóa XK, PTVT XNC tại Khu chuyển tải tạm vịnh Cam Ranh.

**Công văn 3341/TCHQ-TXNK**  
Ngày 14/04/2015

Phân loại mặt hàng pin sạc cho máy ảnh ống kính rời.

**Công văn 3345/TCHQ-GSQL**  
Ngày 15/04/2015

Định mức hành lý và quà biếu, tặng được miễn thuế.

**Công văn 3348/TCHQ-TXNK**  
Ngày 15/04/2015

Phân loại mặt hàng thanh đệm giảm va đập dùng trong an toàn giao thông.

**Công văn 3349/TCHQ-TXNK**  
Ngày 15/04/2015

Thẩm quyền hoàn thuế GTGT hàng NK nộp nhầm, nộp thừa.



**Công văn 3366/TCHQ-TXNK**  
Ngày 15/04/2015

Đề nghị xác định trước mã số đối với mặt hàng pin sạc cho máy ảnh ống kính rời.

**Công văn 3371/TCHQ-TXNK**  
Ngày 15/04/2015

Phân loại chế phẩm tạo hương dùng trong sản xuất thức ăn chăn nuôi.

**Công văn 3373/TCHQ-TXNK**  
Ngày 15/04/2015

Đề nghị được thông quan các lô hàng đã về đến cảng Hải Phòng trong thời gian chờ xem xét, quyết định về việc phân loại, thu thuế mặt hàng phôi thép.

**Công văn 3374/TCHQ-TXNK**  
Ngày 15/04/2015

Đề nghị chưa cưỡng chế thuế.

## VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

**Triển khai thực hiện Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.**

Công văn này hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 08/2015/NĐ-CP. Để triển khai thống nhất nội dung quy định tại Nghị định số 08/2015/NĐ-CP dẫn trên, Bộ Tài chính đề nghị Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phối hợp nghiên cứu triển khai thực hiện, không yêu cầu người khai hải quan phải cung cấp tờ khai hải quan giấy trong bộ hồ sơ đề nghị cấp C/O hay chứng từ thương mại khác.

**Công văn 4021/BTC-TCHQ**  
Ngày 30/03/2015

**Triển khai thực hiện Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.**

Công văn này hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 08/2015/NĐ-CP. Tổ chức cá nhân nhập khẩu hàng hóa để gia công, sản xuất hàng hóa xuất khẩu tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của định mức thực tế sản xuất sản phẩm xuất khẩu, bãi bỏ việc đăng ký định mức với cơ quan hải quan quy định tại Điều 37 Thông tư 128/2013/TT-BTC và Điều 8 Thông tư 13/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính; Trường hợp có nghi ngờ về khai báo định mức của doanh nghiệp, cơ quan hải quan sẽ tiến hành kiểm tra theo quy định.

**Công văn 4022/BTC-TCHQ**  
Ngày 30/03/2015

**Vướng mắc khi nhập khẩu linh kiện từ các đối tác trong nước và ngoài nước**

Công văn này hướng dẫn về vướng mắc khi nhập khẩu linh kiện từ các đối tác trong nước và ngoài nước. Liên quan đến hoạt động nhập khẩu linh kiện từ trong nước và nước ngoài để kiểm tra, đóng gói cùng với linh kiện do doanh nghiệp sản xuất thành bộ linh kiện phục vụ cho hoạt động xuất khẩu. Hoạt động qua công đoạn phân loại, kiểm tra chất lượng, đóng gói trên dây chuyền, theo tiêu chuẩn của doanh nghiệp và mang nhãn hiệu của doanh nghiệp nên được đăng ký tờ khai theo mục đích sản xuất, không phải là hoạt động mua bán trực tiếp. Do vậy, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hải quan theo quy định. Ngoài ra, khi đóng gói các linh kiện để xuất khẩu, doanh nghiệp phải thực hiện việc ghi nhãn hàng hóa trong đó có thông tin về xuất xứ theo quy định tại Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30/9/2006 của Chính phủ.

**Công văn 313/GSQL-GQ2**  
Ngày 14/04/2015





## Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan

Công văn 3152/TCHQ-PC  
Ngày 08/04/2015

### Phân loại thép bán thành phẩm.

Công văn 3222/TCHQ-TXNK  
Ngày 10/04/2015

Công văn này hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan. Trường hợp khai bổ sung sửa chữa hồ sơ hải quan trong thời hạn quy định thì không bị xử phạt. Trường hợp quá thời hạn quy định mới thực hiện khai bổ sung, sửa chữa hồ sơ hải quan thì sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính. Cụ thể như sau:

- *Nếu việc khai bổ sung ảnh hưởng đến số tiền thuế phải nộp* (trường hợp người nộp thuế tự phát hiện và khai bổ sung hồ sơ khai thuế quá 60 ngày, kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan nhưng trước khi cơ quan hải quan kiểm tra, thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế) thì bị xử phạt 10% số tiền thuế khai thiếu hoặc số tiền thuế được miễn, giảm, được hoàn cao hơn so với quy định của pháp luật về thuế (quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan).

- *Trường hợp việc khai bổ sung, sửa chữa hồ sơ hải quan không ảnh hưởng đến số tiền thuế phải nộp*, không ảnh hưởng đến chính sách mặt hàng thì việc xử phạt sẽ được xem xét trên cơ sở quy định tại Điều 7 Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Công văn hướng dẫn vướng mắc của một số Công ty về việc phân loại và ấn định thuế đối với mặt hàng thép không hợp kim bán thành phẩm có mặt cắt ngang hình vuông hoặc hình chữ nhật. Cụ thể như sau:

- *Về phân loại hàng hóa*: mặt hàng thép không hợp kim ở dạng bán thành phẩm, hàm lượng carbon dưới 0,25% tính theo trọng lượng, chiều rộng nhỏ hơn hai lần chiều dày, mặt cắt ngang hình chữ nhật (kể cả hình vuông) thuộc mã số 7207.11.00.

- *Về kiến nghị được làm thủ tục nhập khẩu cho các lô hàng tiếp theo*: người nộp thuế phải nộp số thuế ấn định theo thông báo của cơ quan quản lý thuế. Trường hợp không đồng ý với số thuế do cơ quan quản lý thuế ấn định thì người nộp thuế vẫn phải nộp số thuế đó, đồng thời có quyền yêu cầu cơ quan quản lý giải thích hoặc khiếu nại, khởi kiện việc ấn định thuế. Nếu đã quá 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế mà chưa nộp số thuế ấn định thì doanh nghiệp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

- *Trường hợp chưa thực hiện biện pháp cưỡng chế, tạm dừng áp dụng biện pháp cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan gồm*: Người nộp thuế thuộc đối tượng bị áp dụng các biện pháp cưỡng chế được cơ quan Hải quan cho phép nộp dần tiền thuế nợ theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế. Người nộp thuế đã được tạm dừng áp dụng biện pháp cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan theo quy định khoản 5 Điều 46 Nghị định.



## **Xử lý đối với tiền thuế ấn định.**

**Công văn 3287/TCHQ-KTSTQ**  
**Ngày 13/04/2015**

## **Đề nghị chưa cưỡng chế thuế.**

**Công văn 3374/TCHQ-TXNK**  
**Ngày 15/04/2015**

## **Hoàn thuế đối với hàng hóa xuất khẩu nhưng phải nhập trở lại quá 365 ngày.**

**Công văn 4622/BTC-TCHQ**  
**Ngày 10/04/2015**

Công văn này hướng dẫn một số vấn đề liên quan đến xử lý đối với tiền thuế ấn định tại Quyết định ấn định thuế. Trường hợp Công ty đã nộp thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu nhập khẩu nhưng sau đó tiếp tục sử dụng để sản xuất hàng xuất khẩu và thực xuất khẩu ra nước ngoài thì Công ty được hoàn lại thuế nhập khẩu đã nộp tương ứng với số nguyên liệu cấu thành trong sản phẩm xuất khẩu. Hồ sơ hoàn thuế thực hiện theo quy định tại Điều 117 Thông tư 128/2013/TT-BTC.

Công văn này hướng dẫn về đề nghị chưa cưỡng chế thuế. Trường hợp Doanh nghiệp nợ thuế, tiền chậm nộp thuế đã quá 90 ngày sẽ bị áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo quy định. Việc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hành nghề là một trong các biện pháp cưỡng chế thuế theo quy định tại Điều 93 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11. Trường hợp chưa thực hiện biện pháp cưỡng chế áp dụng đối với người nộp thuế được cơ quan Hải quan cho phép nộp dần tiền thuế nợ theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013.

Công văn hướng dẫn việc hoàn thuế đối với hàng hóa xuất khẩu nhưng phải nhập trở lại quá 365 ngày. Kết quả kiểm tra nếu xác định hàng hóa tái nhập là hàng hóa đã xuất khẩu trước đây, chưa qua quá trình sản xuất, gia công, sửa chữa và sử dụng ở nước ngoài, được Công ty nhập khẩu về Việt Nam để sửa chữa, tái chế và sau khi sửa chữa, tái chế đã tái xuất thì thực hiện hoàn thuế nhập khẩu đã nộp khi tái nhập tương ứng với số lượng hàng hóa đã thực tái xuất theo quy định tại khoản 7 Điều 112 Thông tư 128/2013/TT-BTC. Hồ sơ, thủ tục hoàn thuế thực hiện theo quy định tại Điều 119, Điều 130 Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10/09/2013 của Bộ Tài chính.